

Bản án số: 07/2023/HSST
Ngày 10-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thùy;
2. Bà Bùi Thị Thanh Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Anh Hào – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Điêu K'C, sinh năm: 1998, tại: Lâm Đồng. Nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Châu mạ; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; Con ông K'B, sinh năm 1963 và con bà Điêu Thị G, sinh năm 1973; tiền án: Tại bản án số 06/2019/HSST ngày 27/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên xử phạt 48 tháng tù về các tội Gây rối trật tự công cộng, Cố ý gây thương tích và hủy hoại tài sản; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/11/2022, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Ông Trần Văn L, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Ấp 1, xã Đ, huyện Tân P, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm: 1993; nơi cư trú: thôn T, xã G, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

2. Bà Đặng Thị H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

3. Ông Vương Văn D, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.
4. Ông Nguyễn P L, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.
5. Ông Bùi Quang Đ, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.
6. Ông Nguyễn Tấn V, sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ Dân Phố 12, thị trấn C, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.
7. Ông Mai Thanh Th, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ Dân Phố 14, thị trấn C, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.
8. Ông Điều K H, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.
9. Ông K D, sinh năm 2005; nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.
10. Ông Điều K P, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.
11. Ông K' K, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 Pt ngày 02/9/2022, sau khi nhậu xong ở nhà ông Điều K' Q, Điều K' C điều khiển xe mô tô BKS: 60B4 - 076.57 đến quán bi da nhà ông Điều K' N tại Thôn B, xã Đ xem mọi người đánh bi da, lúc này trong quán có ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1993 trú tại thôn T, xã G; ông K' H, ông K' D, ông Điều K P và ông K' K cùng trú tại xã Đ đang chơi bi da ở trong quán, xem được một lúc C ra về. Ra ngoài sân C nổ máy xe mô tô, rú ga và bốc đầu xe trong sân gia đình ông Điều K' N. Lúc này ông P nói: “Chạy gì hay vậy”, “biểu diễn cho tao xem lại lần nữa”. C quay lại hỏi: “Đứa nào chửi tao, mày ở đây tí tao quay lại”. C điều khiển xe mô tô đến nhà anh Điều K' G tại Thôn B, xã Đ lấy 01 con dao bằng kim loại dài 32 cm, cán bằng nhựa, lưỡi dao màu trắng, mũi tù, bản dao hình chữ nhật, bề rộng bản 05 cm và điều khiển xe mô tô quay lại quán bi da tìm ông P. Khi thấy ông P đang chơi bi da, C liền cầm dao tiến lại chỗ ông P nhưng được mọi người can ngăn ông P quay lưng bỏ đi thì C liền dùng dao chém 01 nhát vào phía lưng bên trái của ông P gây thương tích. Ông P liền dùng cây cơ bi da đang cầm trên tay phải quay lại vụt 01 cái trúng vào đầu C, C cầm dao định tiếp tục chém ông P nhưng được mọi người can ngăn. Ông H lấy được con dao từ trong tay C rồi đưa cho K' D vứt ra phía ngoài. Lúc này ông P bỏ chạy vào trong nhà của ông Điều K' N và đóng cửa lại. C tiếp tục điều khiển xe mô tô đến nhà ông K' L tại Thôn B, xã Đ lấy 01 con dao bằng kim loại, dài 45 cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao màu đen, mũi nhọn, chiều rộng lớn nhất 4,5 cm, quay lại quán bi da để tìm đánh P nhưng không tìm được nên C đi về nhà.

Trong quá trình cơ quan điều tra đang củng cố tài liệu để xử lý thì Điều K' C tiếp tục thực hiện các hành vi phạm tội khác cụ thể: Vào chiều ngày 19/10/2022, Điều K' C sau khi đi nhậu ở nhà bạn về. Đến khoảng hơn 20 giờ cùng ngày, C về đến khu vực ngã tư thuộc Thôn B, xã Đ. Lúc này, C thấy trong quán ăn của vợ chồng bà Đặng Thị H và ông Trần Văn L có nhiều người và đang mở nhạc hát karaoke. Điều K' C đi về nhà bà ngoại ở gần đó lấy một con dao bằng kim loại màu đen dài 50 cm, lưỡi dài 35cm, phần cán dài 15cm; cán dao bằng gỗ hình trụ tròn, đường kính 03cm; có một cạnh sắc, mũi dao nhọn dẫu vào trong người sau đó sang quán ăn của ông L. Sau khi sang tới quán, C gọi ông L ra phía ngoài nói chuyện với ông L về việc tắt nhạc đi, bà ngoại C đang ốm, để cho bà nghỉ. Khi nghe C nói, ông L nói lại với C là còn sớm để hát lúc nữa sẽ nghỉ. Ngay lúc này, C luồn tay phải về sau hông bên trái của mình rút con dao ra chém một phát, từ phải qua trái, từ ngoài vào trong, ông L đưa tay lên đỡ thì trúng vào cổ tay trái của mình gây thương tích. Thấy ông L bị chém những người bạn chạy ra can ngăn thì C bỏ chạy và vứt con dao tại hiện trường. Quá trình làm việc tại Cơ quan C an, Điều K' C đã khai nhận hành vi của mình.

Tại bản kết luận số 447/2022 - TgT ngày 16/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Văn P là: 02%, tổn thương do vật sắc gây nên.

Tại bản kết luận số 451/2022 - TgT ngày 16/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Điều K' C là: 01%, tổn thương do vật tày gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 629/2022 - TgT ngày 23/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Trần Văn L là: 13%, tổn thương do vật sắc gây nên.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn P không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét vấn đề dân sự đối với ông P trong vụ án này. Trong quá trình điều tra ông Trần Văn L yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 34.095.000 đồng nhưng ngày 04/5/2023 ông L có đơn rút một phần yêu cầu của mình chỉ yêu cầu bị cáo C bồi thường số tiền 8.695.000 đồng, trong đó chi phí điều trị, tiền thuốc là 5.895.000 đồng và tiền xe đi lại trong quá trình điều trị là 2.800.000 đồng.

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 con dao bằng kim loại dài 32 cm, cán bằng nhựa, lưỡi dao màu trắng, mũi tù, bản dao hình chữ nhật, bề rộng bản 05 cm, con dao bị cong gập tại vị trí tiếp giáp giữa cán dao và lưỡi dao.

- 01 con dao bằng kim loại 45 cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao màu đen, mũi nhọn, chiều rộng lớn nhất 4,5 cm.

- 01 con dao dài 50 cm (phần lưỡi dài 35 cm, phần cán dài 15 cm); cán dao bằng gỗ hình trụ tròn, đường kính 03cm; dao làm bằng kim loại màu đen, có một cạnh sắc, mũi dao nhọn; trên thân dao về phần gần mũi dao có 03 lỗ tròn nằm thẳng hàng, đường kính mỗi lỗ tròn là 0,2 cm.

- 01 cây cơ bị da bằng gỗ, bị gãy làm hai đoạn, mỗi đoạn dài 72 cm, đường kính tại đầu lớn nhất là 2,5 cm, nhỏ nhất là 0.5 cm.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKSCT, ngày 01/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên truy tố bị cáo Điều K' C về các tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Gây rối trật tự C cộng” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 và điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Điều K' C khai nhận mình đã thực hiện những hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến hay thắc mắc, khiếu nại gì. Về phần bồi thường thiệt hại bị cáo Điều K' C đồng ý bồi thường cho ôngTrần Văn L số tiền 8.695.000 đồng, trong đó chi phí điều trị, tiền thuốc là 5.895.000 đồng và tiền xe đi lại trong quá trình điều trị là 2.800.000 đồng.

Người bị hại là ôngTrần Văn L có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật, đồng thời yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 8.695.000 đồng, trong đó chi phí điều trị, tiền thuốc là 5.895.000 đồng và tiền xe đi lại trong quá trình điều trị là 2.800.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng giữ quyền C tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo Điều K' C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, hành vi của bị cáo Điều K' C có đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Gây rối trật tự C cộng. Bị cáo mới chấp hành hình phạt 48 tháng tù về các tội “Gây rối trật tự C cộng”, “Cố ý gây thương tích” và tội “Hủy hoại tài sản” mới chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52; về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Đối với tội “Cố ý gây thương tích” đề nghị Tòa án áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù.

Đối với tội “Gây rối trật tự C cộng” đề nghị Tòa án áp dụng điểm b khoản 2 điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo từ 60 đến 72 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Các vật chứng còn lại theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 08/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Cát Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Tiên không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho ôngTrần Văn L số tiền 8.695.000 đồng, trong đó chi phí điều trị, tiền thuốc là 5.895.000 đồng và tiền xe đi lại trong quá trình điều trị là 2.800.000 đồng.

Bị cáo không tranh luận bào chữa gì; phần lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra C an huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Điều K'C: Vào ngày 02/9/2022 do bức tức ông P vì nhắc nhở việc rú ga, bốc đầu xe máy gây ồn ào mất trật tự bị cáo đi về nhà ông Điều K Gtim dao đến chém P vào hông lưng bên trái trái gây thương tích 2%. Tuy được ông P có đơn bãi nại, yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự nhưng bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên xử phạt 48 tháng tù về các tội Gây rối trật tự C cộng, Cố ý gây thương tích và hủy hoại tài sản tại bản án số 06/2019/HSST ngày 27/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên, bị cáo mới chấp hành xong hình phạt chưa được xóa án tích nên đủ căn cứ để xét xử bị cáo về tội “Gây rối trật tự C cộng”. Trong thời gian Cơ quan điều tra đang củng cố hồ sơ để xử lý thì ngày 19/10/2022, mặc dù không có mâu thuẫn gì với ôngTrần Văn L nhưng Điều K' C tiếp tục có hành vi chuẩn bị dao từ trước và chém vào tay trái của ôngTrần Văn L gây thương tích 13%, hành vi này thể hiện bị cáo có tính côn đồ. Hội đồng xét xử xét thấy đây là các hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Điều K' C phạm vào các tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Gây rối trật tự C cộng” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 và điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: ngày 27/3/2019, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên xử phạt 48 tháng tù về các tội Gây rối trật tự C cộng, Cố ý gây thương tích và hủy hoại tài sản đến ngày 20/5/2022 mới chấp hành xong hình phạt, bị cáo chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội nên áp dụng tình tiết tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự khi xem xét hình phạt tội cố ý gây thương tích đối với bị cáo.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên

áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho hội không những xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ cũng như tình hình trật tự trị an tại địa phương mà còn xâm hại đến trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa, mọi hành vi xâm hại đều phải bị trừng trị. Vì vậy đối với từng hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm minh áp dụng mức hình phạt tương ứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm.

Do bị cáo phạm nhiều tội nên cần áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[5] Đối với hành vi dùng dao chém gây thương tích 2% cho Nguyễn Văn P quá trình điều tra P đã có đơn xin không khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi của C. Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Cát Tiên đã ra quyết định xử lý hành chính đối với C về hành vi này. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì đối với việc P đã gây thương tích cho mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra ông Trần Văn L yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 34.095.000 đồng nhưng ngày 04/5/2023 ông L có đơn rút một phần yêu cầu của mình chỉ yêu cầu bị cáo C bồi thường số tiền 8.695.000 đồng, trong đó chi phí điều trị, tiền thuốc là 5.895.000 đồng và tiền xe đi lại trong quá trình điều trị là 2.800.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo C đồng ý bồi thường số tiền mà người bị hại yêu cầu. Đây là sự tự nguyện của các bên nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Các biện pháp tư pháp:

Đối với các vật chứng gồm: 01 con dao bằng kim loại dài 32 cm, cán bằng nhựa, lưỡi dao màu trắng, mũi tù, bản dao hình chữ nhật, bề rộng bản 05 cm, con dao bị cong gập tại vị trí tiếp giáp giữa cán dao và lưỡi dao; 01 con dao bằng kim loại 45 cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao màu đen, mũi nhọn, chiều rộng lớn nhất 4,5 cm; 01 con dao dài 50 cm (phần lưỡi dài 35 cm, phần cán dài 15 cm); cán dao bằng gỗ hình trụ tròn, đường kính 03cm; dao làm bằng kim loại màu đen, có một cạnh sắc, mũi dao nhọn; trên thân dao về phần gần mũi dao có 03 lỗ tròn nằm thẳng hàng, đường kính mỗi lỗ tròn là 0,2 cm; 01 cây cơ bị da bằng gỗ, bị gãy làm hai đoạn, mỗi đoạn dài 72 cm, đường kính tại đầu lớn nhất là 2,5 cm, nhỏ nhất là 0.5 cm là vật chứng liên quan trực tiếp đến vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố:** Bị cáo Điều K' C phạm tội “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự C cộng”.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Gây rối trật tự C cộng”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 60 (sáu mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 11 năm 2022.

3. Áp dụng Điều 48 của Bộ Luật hình sự; các Điều 584, 585, 589, 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Điều K' C bồi thường cho anh Trần Văn L số tiền 8.695.000 đồng, trong đó chi phí điều trị, tiền thuốc là 5.895.000 đồng và tiền xe đi lại trong quá trình điều trị là 2.800.000 đồng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án phải chịu lãi tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại dài 32 cm, cán bằng nhựa, lưỡi dao màu trắng, mũi tù, bản dao hình chữ nhật, bề rộng bản 05 cm, con dao bị cong gập tại vị trí tiếp giáp giữa cán dao và lưỡi dao; 01 con dao bằng kim loại 45 cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao màu đen, mũi nhọn, chiều rộng lớn nhất 4,5 cm; 01 con dao dài 50 cm (phần lưỡi dài 35 cm, phần cán dài 15 cm); cán dao bằng gỗ hình trụ tròn, đường kính 03cm; dao làm bằng kim loại màu đen, có một cạnh sắc, mũi dao nhọn; trên thân dao về phần gần mũi dao có 03 lỗ tròn nằm thẳng hàng, đường kính mỗi lỗ tròn là 0,2 cm; 01 cây cơ bị da bằng gỗ, bị gãy làm hai đoạn, mỗi đoạn dài 72 cm, đường kính tại đầu lớn nhất là 2,5 cm, nhỏ nhất là 0.5 cm.

Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 08/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Tiên.

5. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Điều K' C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 434.750 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử Pc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Cát Tiên;
- C an huyện Cát Tiên;
- Chi cục THA dân sự huyện Cát Tiên;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hiền